

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC ĐẾN NĂM 2045

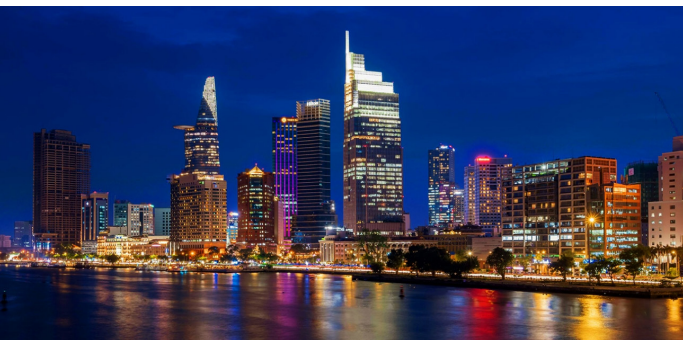
NCS. NGUYỄN KIM LOAN *

TÓM TẮT

Trong lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, đã tạo nên cho chúng ta một nền văn hóa mang đậm những giá trị truyền thống con người Việt Nam. Hiện nay hệ giá trị văn hóa Việt Nam đang có những biến chuyển phức tạp trước sự thay đổi nhanh chóng của các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội cũng như những tác động khó lường của bối cảnh trong nước và quốc tế. Bước vào thế kỷ 21 gắn với sự phát triển của khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế, việc xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa là nền tảng để phát triển xã hội, phát huy sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam đến năm 2045. Đây cũng chính là khát vọng, mục tiêu cao nhất mà toàn dân tộc đang hướng đến, là yếu tố then chốt, sống còn, lâu bền trong chiến lược xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

Từ khóa: Con người Việt Nam; Hệ giá trị văn hóa; Phát triển đất nước...

Nhận bài: 19/09/2024; đưa vào quy trình biên tập: 20/09/2024; duyệt đăng: 25/10/2024.



1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, Việt Nam đang bước vào giai đoạn đẩy mạnh phát triển kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phấn đấu đến năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, người dân có thu nhập cao thì việc huy động sức mạnh, sức sáng tạo của mọi nguồn lực, trong đó có nguồn lực văn hóa, con người có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Cho nên việc xây dựng hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người phù hợp với tình hình mới là vô cùng cấp thiết.

2. KHÁI QUÁT VỀ HỆ GIÁ TRỊ VÀ HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA

Giá trị là một khái niệm có độ bao quát rộng, được sử dụng trong nhiều ngành khoa học khác nhau: triết học, toán học, kinh tế học, xã hội học, tâm lý học, văn hóa học, giáo dục học... Giá trị, là hệ thống những đánh giá mang tính chủ quan của con người về tự nhiên, xã hội và tư duy theo hướng những cái gì là cần, là tốt, là hay, là đẹp, nói cách khác đó chính là những cái được con người cho là chân, thiện, mỹ, giúp khẳng định và nâng cao bản chất người. Do vậy, giá trị văn hoá là một hình thức của giá trị xã hội, nó gắn bó mật thiết với hoạt động sống của con người, sự tồn tại và phát triển của mỗi xã hội.

Thuật ngữ “Hệ giá trị” và “Hệ giá trị văn hoá” có thể được nhìn nhận từ nhiều góc độ khác nhau, bao gồm trong nó nhiều loại giá trị khác nhau: có loại giá trị cốt lõi, có giá trị phổ quát - chung nhân loại, có loại giá trị dân tộc - quốc gia, có loại giá trị cộng đồng tộc người, có loại giá trị cá nhân, có loại giá trị xã hội,... Trong mỗi loại giá trị như vậy lại có

nhiều giá trị nhỏ khác nhau. Bản thân mỗi giá trị phụ thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, không cố định, có giá trị chỉ là giá trị trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

Nhiều giá trị liên kết với nhau tạo thành hệ giá trị (hay hệ thống các giá trị - value system), trong đó các giá trị được cấu trúc theo một trật tự thứ bậc nhất định, có mối liên hệ mang tính lịch sử cụ thể. Theo tác giả Nguyễn Duy Bắc: “Hệ giá trị là một tổ hợp các giá trị được xếp lại thành hệ thống những nguyên tắc nhất định, thực hiện chức năng đặc thù trong việc đánh giá của con người theo những phương thức vận hành nhất định của giá trị” [1, tr.273].

Quan tâm đến cách tổ chức, quan hệ giữa các giá trị, coi trọng vị trí của từng giá trị trong hệ thống, Trần Ngọc Thêm đưa ra ý kiến: “Hệ giá trị là toàn bộ các giá trị của một khách thể trong một bối cảnh không gian - thời gian xác định cùng với mạng lưới các mối quan hệ của chúng” [8, tr.38].

Hệ giá trị văn hóa phản ánh và thể hiện một cách sống động toàn bộ cuộc sống con người trong suốt quá trình lịch sử. Văn hóa tạo nên một hệ thống các giá trị truyền thống bao gồm thẩm mỹ và lối sống, từ đó từng dân tộc xây dựng nên bản sắc riêng của mình. Do đó, văn hóa là hệ thống hữu cơ các giá trị tinh thần và vật chất do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội.

Hệ giá trị văn hóa con người nói một cách hình ảnh, có thể mô tả mối quan hệ của nó với hệ giá trị xã hội như ba vòng tròn đồng tâm, mà vòng trong cùng là hệ giá trị con người, vòng thứ hai là hệ giá trị văn hóa, còn vòng thứ ba ngoài cùng là hệ giá trị xã hội. Như vậy, trong mối quan hệ biện chứng mang tính bản chất đó, trên thực tế, ở tầm quốc gia (dân tộc) sẽ là các giá trị tổng hợp chứa đựng cả giá trị con người, giá trị văn hóa, giá trị xã hội đặc trưng của một quốc gia (dân tộc) trong một giai đoạn phát triển nào đó. Đối với nước ta, có thể gọi đó là hệ giá trị con người Việt Nam đặc trưng của thời kỳ



công nghiệp hóa, hiện đại hóa [2].

Trong mỗi giai đoạn phát triển, hệ giá trị con người - giá trị văn hóa - giá trị xã hội được cấu trúc bởi ba cấu phần chủ yếu: những giá trị truyền thống được lưu giữ lại từ quá khứ; những giá trị hiện tại do điều kiện khách quan quy định và những giá trị định hướng cho sự phát triển trong giai đoạn mới (mà hiện thời chưa đóng vai trò chủ đạo chi phối sự phát triển).

Hệ giá trị văn hoá hình thành trong tư duy của con người, thể hiện ra bằng triết lý, chuẩn mực, phương châm sống và có chức năng cơ bản là định hướng, đánh giá, điều chỉnh hành vi cũng như những quan hệ xã hội, theo đó hệ giá trị là một hệ thống phức tạp của những chiều tương tác, quan hệ, tác động, ảnh hưởng, du nhập, giao lưu...

3. NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Quá trình phát triển, hoàn thiện quan điểm của Đảng về hệ giá trị văn hóa, con người trong thời kỳ đổi mới gắn với quá trình đổi mới tư duy và tổng kết thực tiễn công cuộc đổi mới đất nước. Sau hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước đã có bước phát triển, Việt Nam đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhưng còn chưa vững chắc trên một số mặt, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện, mọi người thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng. Trong quá trình này, việc xây dựng một hệ giá trị quốc gia và hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực của con người Việt Nam là một đòi hỏi tất yếu để bảo đảm tính định hướng, đoàn kết, đồng thuận của dân tộc, của đất nước trong tiến trình hội nhập và phát triển bền vững.

Từ thực tế đó, Đại hội VIII của Đảng (năm 1996) đã nhận thức rõ vai trò, vị trí quan trọng của văn hóa và đặt vấn đề: “Hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại” [2].

Với quan điểm chỉ đạo này, lần đầu tiên, Đảng ta đề ra nhiệm vụ xây dựng hệ giá trị, đòi hỏi các cấp

ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, biến chất, tha hóa, những nhiễu loạn trong xã hội, cản trở đổi mới; cổ vũ những nhân tố tích cực để xây dựng những giá trị và chuẩn mực xã hội mới nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới.

Trong Văn kiện Đại hội, Đảng ta đã dành trọn mục V nêu nội dung xây dựng văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mọi hoạt động văn hóa, văn nghệ phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức và tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển xã hội” [5, tr. 710].

Đây được coi là cương lĩnh văn hóa của Đảng thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; là cơ sở chính trị để cả hệ thống chính trị triển khai, tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến tích cực xây dựng đời sống văn hóa, hình thành những giá trị văn hóa mới.

Tại Đại hội IX của Đảng (năm 2001), trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010, Đảng ta tiếp tục xác định nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa mới là: “Làm cho văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng gia đình, từng người, hoàn thiện hệ giá trị mới của con người Việt Nam, kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của loài người, tăng cường sức đề kháng, chống văn hóa đồi trụy, độc hại” [5, 710].

Như vậy, trong Văn kiện Đại hội IX, Đảng ta đã cụ thể nội dung “hệ giá trị và chuẩn mực xã hội mới” nêu ở Đại hội VIII trở thành “hệ giá trị mới của con người Việt Nam”; đồng thời tiếp tục nhiệm vụ xây dựng, “hình thành hệ giá trị mới” trên một mức độ cao hơn là “hoàn thiện hệ giá trị mới”.



Năm 2004, Đảng ta tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về văn hóa, ban hành Kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII. Kết luận khẳng định: “xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội” [5, tr.930]. Điều đó thể hiện nhận thức mới của Đảng ta về vai trò định hướng vô cùng quan trọng của xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

Tuy vậy, quá trình triển khai đường lối, chủ trương về phát triển văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới, nhất là việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong hội nhập quốc tế. Trước thực trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhân dân, việc xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam vẫn chưa tạo được chuyển biến rõ rệt và tương xứng với tăng trưởng kinh tế, chưa đủ để tác động có hiệu quả đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Từ thực tiễn trên, Hội nghị Trung ương 10 đã đề ra mục tiêu: Phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng. Báo chí, xuất bản... làm tốt chức năng tuyên truyền, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước... Mục tiêu này đã khẳng định ý nghĩa quan trọng hàng đầu của việc nâng cao nhận thức và đưa ra phương pháp tiếp cận xây dựng những giá trị mới của văn hóa Việt Nam, xử lý mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại. Xây dựng, hoàn thiện những giá trị mới của văn hóa Việt Nam không phải là đoạn tuyệt với quá khứ, truyền thống của văn hóa dân tộc, càng không phải là chối bỏ hội nhập vào dòng chảy của văn minh nhân loại. Xây dựng những giá trị mới của văn hóa Việt Nam phải trên cơ sở của văn hóa dân tộc, làm cho các giá trị tốt đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc được bảo tồn và phát huy, đồng thời phải tranh thủ đón nhận tinh hoa văn hóa thế giới phù hợp với bối cảnh, điều kiện cụ thể của đất nước trong mỗi chặng đường phát triển.

Đại hội X của Đảng (năm 2006) xác định nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị nước ta: “Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thanh niên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam” [7, tr. 973].

Văn kiện đã thể hiện rất rõ tư tưởng chỉ đạo của Đảng về ba vấn đề cốt lõi trong xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam. Đó là nhân cách con người, bản sắc văn hóa dân tộc và bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp cách mạng nước ta.

Đến Đại hội XI (năm 2011), Đảng ta nhấn mạnh nhiệm vụ: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chung của người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” [3, tr.223].

Như vậy, nhận thức của Đảng về xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam đã có những bước tiến, từ chỗ xác định nhiệm vụ “hình thành hệ giá trị mới” tới “hoàn thiện hệ giá trị mới”, nay là “đúc kết và xây dựng hệ giá trị chung đối với con người Việt Nam”. Yêu cầu đúc kết là, trong thực tiễn xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam đã hiện diện những giá trị của con người Việt Nam, phải tổng kết, rút ra những giá trị chung nhất, cần thiết cho mỗi con người Việt Nam để các giá trị ấy thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Điểm mới ở mục tiêu này là xác định các chuẩn mực giá trị khi đề cập đến xây dựng các giá trị văn hóa, con người Việt Nam. Bản thân văn hóa cũng như con người vừa là chủ thể sáng tạo vừa là sản phẩm của văn hóa trong đời sống hiện thực có rất nhiều biểu hiện giá trị.

Từ luận điểm quan trọng này, Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI đã định hướng nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người

Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” [3, tr.126-127].

Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về các Văn kiện Đại hội XII của Đảng do Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trình bày ngày 21/01/2006, đã đề ra: “Các cấp các ngành phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa, con người; phải thực hiện có kết quả mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến Chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; xây dựng văn hóa trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện” [4, tr.28 - 29].

Từ thực tiễn thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Đảng đã đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Làm cho giá trị văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực, mọi hoạt động, mọi quan hệ xã hội, thành sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển bền vững. Qua đó thấy được giá trị và sức mạnh nội sinh của hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

Quan điểm của Đảng về vấn đề này tiếp tục được hoàn thiện, nâng tầm trong các nhiệm

kỳ tiếp theo. Đến Đại hội XIII của Đảng năm 2021, Đảng ta xác định rõ việc: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [6, tr.143]. Trong bốn hệ giá trị mà Đại hội Đảng lần thứ XIII đề cập, thì hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người có sự gắn bó chặt chẽ.

Tại Hội nghị văn hoá toàn quốc 24/11/2021, về các giá trị cốt lõi mà văn kiện Đại hội XIII đã đề cập, Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng coi một trong những “nhiệm vụ trọng tâm của việc xây dựng giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hoá dân tộc” là: “Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hoá, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo... trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc” [9].

4. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA VIỆT NAM ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC ĐẾN NĂM 2045

Hiện nay, hệ giá trị văn hóa Việt Nam đang có những biến chuyển phức tạp do sự thay đổi nhanh chóng của các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội cũng như những tác động khó lường của bối cảnh trong nước và quốc tế. Từ việc tham khảo một số công trình nghiên cứu đi trước và nhận diện các yếu tố tác động liên quan, có thể đưa ra một số dự báo về xu hướng vận động của hệ giá trị văn hóa Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế như sau:

Một là, xu hướng từ đề cao các giá trị tinh thần, đạo đức sang đề cao các giá trị vật chất,

kinh tế. Đây là quá trình vận động của các giá trị gắn với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đề cao chính đáng các giá trị vật chất và làm giàu hợp pháp.

Hai là, xu hướng coi trọng các giá trị tình cảm sang coi trọng giá trị pháp lý. Đây là kết quả tất yếu của sự chuyển đổi từ một xã hội tiểu nông sang xã hội công nghiệp, văn minh, hiện đại. Nền văn hóa Việt Nam xưa nay vốn là nền văn hóa trọng tình, “một trăm cái lý không bằng một tý cái tình”. Trong bối cảnh mới hiện nay, các nguyên tắc trọng lý đang dần chiếm ưu thế trước lối sống trọng tình truyền thống.

Ba là, xu hướng dựa vào tập thể, đề cao cộng đồng chuyển sang khẳng định cái tôi, giá trị tài năng cá nhân. Một đặc trưng cơ bản của văn hóa truyền thống Việt Nam là tính cộng đồng làng xã tạo nên sự cố kết trong sản xuất nông nghiệp, chống thiên tai, địa họa. Nhưng xã hội hiện đại, dân chủ ngày nay đòi hỏi một nền văn hóa coi trọng các cá nhân có năng lực và bản lĩnh, tránh tình trạng cào bằng, dựa dẫm, ỷ lại tập thể, “cha chung không ai khóc”, “xấu đều hơn tốt lỗi”.

Bốn là, xu hướng chuyển từ tôn trọng kinh nghiệm, trọng lão sang đề cao tri thức khoa học, trọng tài năng, thực lực. Truyền thống đề cao kinh nghiệm, trọng lão, “trọng xỉ” trong nền kinh tế khép kín, tự cung tự cấp đang chuyển biến mạnh sang coi trọng trí tuệ, kiến thức khoa học - kỹ thuật, tiếp thu cái mới, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế tri thức, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 hiện nay.

Năm là, xu hướng trọng tĩnh chuyển sang trọng động. Trọng tĩnh, ưa ổn định là một đặc trưng nổi bật của văn hóa Việt Nam, đến nay để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập, đang chuyển mạnh sang trọng năng động, đổi mới và sáng tạo.

Sáu là, xu hướng chuyển từ sống theo tôn ti, trật tự sang đòi hỏi cuộc sống dân chủ, bình đẳng. Từ một xã hội chịu nhiều ảnh hưởng của Nho giáo đề cao tôn ti, thứ bậc, gia trưởng, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc coi trọng các giá trị mới, tiến bộ của phương Tây như dân chủ, tự do, bình đẳng, nhân quyền... ngày càng cởi mở.

Bảy là, xu hướng chuyển từ thế giới quan hướng nội đến nỗ lực hướng ngoại. Trong

bối cảnh hội nhập quốc tế mạnh mẽ hiện nay, các giá trị hướng nội sẽ dần dần được bổ sung hoặc thay thế bằng các giá trị hướng ngoại.

Bước vào thế kỷ XXI gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng tạo ra những thách thức về an ninh, văn hóa chưa từng có đối với mỗi quốc gia, mỗi cộng đồng và với mỗi cá nhân. Đó là sự lệ thuộc vào công nghệ, bị nô dịch và dẫn dắt bởi công nghệ. Từ đó tạo lập các cộng đồng ảo, giá trị ảo nhưng hậu quả đối với an ninh và văn hóa của mỗi đất nước, mỗi cộng đồng và mỗi cá nhân lại là hiện hữu.

Xây dựng những giá trị chung mang bản sắc quốc gia Con người vừa là chủ thể sáng tạo, thụ hưởng văn hóa nhưng cũng là sản phẩm của văn hóa. Vì vậy, văn hóa con người Việt Nam là nguồn lực quan trọng nhất, quyết định nhất trong tất cả các nguồn lực để phát triển đất nước Việt Nam phồn thịnh. Văn hóa con người Việt Nam từ trước đến nay đã được nhận diện và khái quát thành hệ giá trị con người Việt Nam với những phẩm chất ưu việt là: yêu nước, cần cù sáng tạo trong lao động, đoàn kết trong đấu tranh chống thiên tai, địch họa, khéo léo, dễ thích ứng trong lao động và hội nhập... Tuy nhiên, những giá trị trên mang tính phổ quát nhiều hơn, vì vậy chúng ta có thể nhận thấy chúng ở mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới. Tuy vậy, hệ giá trị chung, phổ quát mang bản sắc quốc gia vẫn rất cần thiết nhận diện, làm rõ những đặc điểm Việt Nam. Từ đó cụ thể hóa nó trong cuộc sống bằng những yêu cầu về chuẩn mực hành vi của mỗi công dân với trách nhiệm xây dựng đất nước, xây dựng hình ảnh văn hóa con người Việt Nam.



Để xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam trước hết cần nhận thức, nhận diện đầy đủ về nó. Từ trước đến nay chúng ta thường nhấn mạnh đề cao những giá trị chung, phổ quát mà chưa nhận diện, nhận thức đúng, đầy đủ về những giá trị riêng. Giá trị riêng của con người Việt Nam mang bản sắc tộc người, địa phương và vùng miền. Những giá trị riêng này đã giúp cho mỗi cộng đồng tộc người thể hiện, khẳng định bản tính của riêng họ. Bản tính đó được tạo lập từ nhiều thế hệ, được tôi luyện bởi quá trình sinh tồn, tương tác với tự nhiên và với con người, giữa các tộc người với nhau. Từ đó tạo lập những nét văn hóa riêng, khác biệt nhưng không dị biệt hay mâu thuẫn. Ví dụ, giá trị văn hóa con người của dân tộc Mông là nghị lực kiên cường, thích ứng hòa thuận với môi trường khắc nghiệt của cao nguyên đá khô cằn. Người Mông có câu “sống trên đá chết vùi trên đá” vì vậy họ không bỏ cuộc mưu sinh vất vả, bỏ miền đất mình sinh sống, gắn bó. Hay văn hóa con người miền Trung là nghị lực vượt qua thiên nhiên khắc nghiệt, gắn bó với quê hương, tạo lập những giá trị riêng về tình quê hương gắn kết, hỗ trợ nhau cùng phát triển... Trong nguồn lực văn hóa thì nguồn lực con người phải được nhận diện là quan trọng nhất, quyết định nhất. Nguồn lực văn hóa con người chính là hàm lượng văn hóa trong hành vi của mỗi con người. Biểu hiện là những phẩm chất, thái độ, tính cách, ý thức trách nhiệm... Như đã đề cập ở trên, những phẩm chất của con người.

Việt Nam ngoài những yếu tố mang tính phổ quát như chịu khó, khéo léo, dễ thích ứng... thì cần chú trọng nhận diện những giá trị riêng của văn hóa con người Việt Nam mang nét địa phương, vùng miền và tộc người. Từ đó, xây dựng nên hệ giá trị văn hóa con người mang tính địa phương, vùng miền, tộc người trong tổng thể hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam.

Ở mọi thời đại, mọi quốc gia, dân tộc và mọi nền văn hóa, sự phát triển hay diệt vong đều có nguồn gốc từ yếu tố con người. Con người là chủ thể sáng tạo, là trung tâm, là yếu tố



quyết định các giá trị do chính con người tạo lập và cũng chính con người là tác nhân huỷ hoại những giá trị đó. Vì vậy, xây dựng văn hóa con người Việt Nam là yếu tố then chốt, sống còn, lâu bền trong chiến lược xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

Đảng và Nhà nước phải trở thành nhân tố then chốt - quyết định trong việc hình thành và phát triển hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam, làm động lực nội sinh mạnh mẽ cho việc thực hiện tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam phải dựa trên nền tảng hệ giá trị chung của quốc gia; chất lọc, kế thừa phát triển và ngày càng hoàn thiện từ các giá trị văn hóa con người Việt Nam đã được tạo dựng, thử thách và được khẳng định qua thời gian.

Xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam phải là sự kết tinh, hòa quyện từ các giá trị văn hóa chung, phổ quát của dân tộc, nhân loại với các giá trị văn hóa riêng có của mỗi cộng đồng, tộc người, địa phương, để từ đó khai thác, phát huy thế mạnh của những nét riêng.

Hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam phải được cụ thể hóa thành các tiêu chí, mục tiêu phấn đấu của mỗi con người, mỗi cộng đồng, tộc người, trở thành niềm kiêu hãnh, sức mạnh và khả năng “đề kháng, miễn dịch” trước những tác động của toàn cầu hóa và nô dịch văn hóa.



5. KẾT LUẬN

Với định hướng, văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội Việt Nam, là mục tiêu, là động lực phát triển của lịch sử Việt Nam, chúng ta sẽ xây dựng một hệ văn hoá có tính vượt trước hay tính tiên phong so với kinh tế - xã hội. Từ những cách nhìn như vậy, chúng ta thấy nổi bật lên những vấn đề về thế giới quan, về chính trị, về khoa học và công nghệ, về giáo dục, về mô thức ứng xử dân tộc... thuộc phạm trù văn hoá tinh thần, xét trong sự vận động tổng thể của toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội đất nước. Xây dựng hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam phải dựa trên nền tảng hệ giá trị chung của quốc gia; chất lọc, kế thừa phát triển và ngày càng hoàn thiện từ các giá trị văn hóa con người Việt Nam đã được tạo dựng, thử thách và được khẳng định qua thời gian. Đó cũng chính là điều mà chúng ta mong muốn khi xây dựng đất nước phát triển trong tương lai.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Nguyễn Duy Bắc (2008): *Sự biến đổi các giá trị văn hóa trong bối cảnh xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Từ điển Bách khoa và Viện Văn hóa Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998): *Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, tập I*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2019): *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, phần I*, Nxb.

Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

7. Phan Ngọc Liên (2006): *Biên niên sử các đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

8. Trần Ngọc Thêm (2016): *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*, Nxb. Văn hóa - Nghệ thuật, Tp. Hồ Chí Minh.

9. Nguyễn Phú Trọng (2021): *Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021*.

<https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-hoi-nghi-van-hoa-toan-quoc.html>